

Số: 09/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 06 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 82/2026/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 02 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Bích T, sinh ngày 19/9/2006. Địa chỉ: Ấp M, xã V, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh Trần Văn P, sinh ngày 04/10/2000. Địa chỉ: Khóm C, phường D, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Bích T và anh Trần Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Bích T và anh Trần Văn P thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trần Gia P1; sinh ngày 20/7/2023, chị Trần Thị Bích T và anh Trần Văn P thống nhất thỏa thuận giao con cho anh P nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con, anh P tự nguyện không yêu cầu nên chị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với bên trực tiếp nuôi dưỡng. Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn

đồng) chị Trần Thị Bích T và anh Trần Văn P mỗi người nộp 75.000 đồng nhưng chị T tự nguyện nộp thay cho anh P. Cán trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003283 ngày 26/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thì chị T đã nộp xong tiền án phí và được nhận lại tiền án tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực A-Vĩnh Long;
- Phòng THA Khu vực A-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- UBND xã (Phường);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Thanh